

Bản án số: 253/2021/HS-PT

Ngày: 12-11-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Lê Văn T**, sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Khóm Thượng X, thị trấn Thường Thới T1, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ (chết) và bà Trần Thị M; có vợ và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Vào ngày 09-9-2019, Lê Văn T bị Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 0000075/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền phạt là 10.000.000 đồng, đến nay Lê Văn T chưa nộp phạt. Tạm giữ; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19-01-2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thị trấn Thường Thới T1, huyện Hồng N tổ chức lực lượng chốt chặn tại khóm Thượng X, thị trấn Thường Thới T1 thì phát hiện đối tượng Lê Văn T điều khiển phương tiện xe mô tô nhãn hiệu TAURUS màu đỏ đen, không có biển số, đang chở 770 (bảy trăm bảy mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu, nhãn hiệu JET. Công an đưa Lê Văn T và tang vật về trụ sở Công an làm rõ. Qua làm việc, T thừa nhận mua số thuốc lá trên của một người đàn ông Campuchia không rõ tên và địa chỉ với số tiền 12.000.000 đồng, đem về thị xã Tân C, tỉnh An Giang để bán lại kiếm lời nhưng trên đường vận chuyển thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TAURUS màu đỏ-đen, không biển số; số khung RLCS16S20AY120894, số máy 16S-120909, đã qua sử dụng.
- 770 (bảy trăm bảy mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET.
- 01 (một) cái giỏ bằng nhựa màu vàng, đã qua sử dụng.
- 01 bao nylon màu trắng có chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP CHO CÁ LÓC GIAI ĐOẠN LỚN HƠN 20G/CON”, nhãn hiệu EWOS, đã qua sử dụng.
- 01 bao nylon màu trắng có chữ “THỨC ĂN CÁ LÓC”, nhãn hiệu SeaMaster, đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam 50.000 đồng.

Tại Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 28-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 09-7-2021, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc xử phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 01 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là nặng, nên bị

cáo kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền, vì bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, một mình bị cáo đi làm nuôi mẹ già, vợ và 02 con còn nhỏ, nếu bị cáo đi chấp hành hình phạt tù giam thì không ai chăm sóc cho họ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Lê Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền vì lý do chăm sóc cho gia đình. Nhận thấy các lý do này không có cơ sở chấp nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thuốc lá điều ngoại nhập lậu là hàng cấm, nên việc buôn bán, tàng trữ, vận chuyển mặt hàng này là hành vi trái pháp luật. Vì vậy, vào ngày 19-01-2021 bị cáo Lê Văn T có hành vi mua 770 bao thuốc lá điều ngoại nhập nhãn hiệu Jet có nguồn gốc từ Campuchia mang về thị xã Tân C, tỉnh An Giang bán lại kiếm lời là hành vi buôn bán hàng cấm. Trước đó, bị cáo Lê Văn T bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm (cũng là thuốc lá điều ngoại nhập lậu) theo Quyết định xử phạt số 0000075/QĐ-XPHC ngày 09/9/2019 của Công an huyện Hồng N nhưng vẫn chưa nộp phạt. Nay, căn cứ quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì tại thời điểm Lê Văn T buôn bán 770 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu vẫn chưa đủ điều kiện để coi là T chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, hành vi buôn bán 770 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu của bị cáo Lê Văn T lần này đã đủ cơ sở để cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[2] Xét thấy, Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 28-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Lê Văn T về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn T xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền với lý do phải chăm sóc mẹ, vợ và con, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hình phạt 01 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm, phù hợp với nhân thân bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Nay bị cáo kháng cáo với các lý do nêu trên là không có cơ sở để chấp nhận vì trước đây bị cáo đã từng bị pháp luật xử lý về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu, bị cáo biết rõ hành vi vận chuyển, mua bán mặt hàng này là vi phạm pháp luật, lẽ ra bị cáo phải ăn năn hối cải, làm ăn lương thiện, không vi phạm điều cấm của pháp luật để có điều kiện chăm lo cho gia đình bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm về quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt tù đối với bị cáo Lê Văn T.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Hồng N;
- CQCSĐT Công an huyện Hồng N;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**